

Bản án số: 95/2023/HS - ST

Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Đức Giang và ông Hoàng Công Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Hà – kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/HSST, ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/HSST-QĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Hồ Sỹ S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 07/02/1997 tại **huyện D, tỉnh Nghệ An**; Nơi cư trú: **xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: **Hồ Sỹ N** (đã chết); Họ và tên mẹ: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1979; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Ngày 09/3/2018, bị **Công an huyện D**, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/12/2022 đến ngày 08/01/2023, bị áp dụng biện pháp **C** đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 08/01/2023 đến ngày 19/3/2023. Có mặt.

2. Họ tên: **Phạm Đăng H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 31/01/2003 tại **huyện D, tỉnh Nghệ An**; Nơi cư trú: **xóm G, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: **Phạm Đăng T1** (đã chết); Họ và tên mẹ: **Hoàng Thị X**, sinh năm 1979; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/12/2022 đến ngày 08/01/2023, bị áp dụng biện pháp **C** đi

khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 08/01/2023 đến ngày 19/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

+ Chị **Trần Thị Y**, sinh năm 1992. Trú tại: **Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**. (vắng mặt)

+ Chị **Phạm Thị H1**, sinh năm 1991. Trú tại: **Xóm A, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An**. (có mặt)

+ Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1978. Trú tại: **Khối H, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An**. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Đầu tháng 12/2022, **Hồ Sỹ S** tạo lập tài khoản Facebook ảo “Đức Mạnh” rồi bàn bạc với **Phạm Đăng H** lập facebook ảo nhắn tin mua hải sản rồi gửi sao kê giả để lừa người bán thì **Phạm Đăng H** đồng ý. **Hồ Sỹ S** dùng điện thoại của **Phạm Đăng H** đăng nhập vào tài khoản Zalo “**H** lưu manh” để nhờ người làm giả hình ảnh sao kê ngân hàng sau đó gửi cho người bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản.

Ngày 02/12/2022, **Hồ Sỹ S** sử dụng tài khoản ảo Facebook “**Đức M**” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Yên Vĩnh” của chị **Trần Thị Y**, sinh năm 1992, trú tại **thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh** để thỏa thuận về việc đặt mua 05 kg Mực khô, 02 kg Tôm hùm với giá 6.040.000 đồng, khi người mua nhận được hàng thì chuyển khoản cho người bán toàn bộ số tiền mua hàng và phí vận chuyển. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, chị **Trần Thị Y** gửi số điện thoại nhà xe **Thọ H2** cho chủ tài khoản Facebook “Đức Mạnh” và thông báo hàng đã được chuyển, yêu cầu thanh toán tiền hàng. Khoảng 15 phút sau, **S** gửi cho chị **Y** 01 hình ảnh giả sao kê ngân hàng đã chuyển vào tài khoản của chị **Trần Thị Y** số tiền 6.040.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, **Hồ Sỹ S** và **Phạm Đăng H** cùng đi xe mô tô đến khu vực cổng **Đền C1** thuộc **xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An** nhận 01 thùng xốp, bên trong có 05 kg mực khô, 02 kg tôm hùm ngộp. Sau khi nhận được hàng, **S** chặn liên lạc với tài khoản Facebook Yên Vĩnh của chị **Trần Thị Y**.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện D, tỉnh Nghệ An** xác định: 05 (năm) kilogram Mực khô và 02 (Hai) kilogram Tôm hùm ngộp trị giá **5.900.000 đồng**.

Vụ thứ hai: Ngày 03/12/2022, **Hồ Sỹ S** sử dụng tài khoản Facebook ảo “**Đức M**” nhắn tin vào tài khoản facebook “**Phan Văn Q**” của chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1978, trú tại **khối H, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An** để thỏa thuận về việc **S** đặt mua của chị **L** 07 kilogram Tôm Sú biển đã được để đông lạnh với tổng số tiền là 3.010.000 đồng, khi người mua nhận được hàng thì chuyển khoản cho người bán

toàn bộ số tiền mua hàng và phí vận chuyển. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, chị **L** chuyển hàng thì **Hồ Sỹ S** gửi cho chị **L** 01 hình ảnh sao kê ngân hàng đã chuyển khoản vào tài khoản chị **L** số tiền 3.010.000 đồng. Sau đó, **Hồ Sỹ S** đi đến khu vực **Đền C1** thuộc **xã D, huyện D** nhận 01 thùng xốp trong đó có 07 kg tôm Sú biển đông lạnh rồi đưa về nhà sử dụng. Sau khi nhận được hàng Sơn chặn liên lạc với tài khoản Facebook “**Phan Văn Q**” của chị **Nguyễn Thị L**.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện D, tỉnh Nghệ An** xác định: 07 (Bảy) kilogram Tôm Sú biển đã đông lạnh trị giá **1.540.000 đồng**.

Vụ thứ ba: Ngày 25/12/2022, **Hồ Sỹ S** sử dụng tài khoản Facebook ảo “**Đức M**” nhắn tin vào tài khoản facebook “Huế S” của chị **Phạm Thị H1**, sinh năm 1991, trú tại **xóm A, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An** thỏa thuận về việc **S** đặt mua của chị **H1** 2,9 kg Mực khô với tổng số tiền là 5.700.000 đồng, và ngay sau khi chị **L** gửi hàng thì **S** sẽ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, chị **Phạm Thị H1** chuyển hàng cho **Hồ Sỹ S** thì **S** gửi 01 hình ảnh giả sao kê ngân hàng đã chuyển vào tài khoản ngân hàng của chị **Phạm Thị H1** số tiền 5.700.000 đồng. Sau đó, **Hồ Sỹ S** đi đến khu vực **Đền C1** thuộc **xã D, huyện D** nhận 01 thùng xốp trong đó có 2,9 kg Mực khô đưa về nhà sử dụng. Sau khi nhận được hàng Sơn chặn liên lạc với tài khoản Facebook “**Huế S**” của chị **Phạm Thị H1**.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện D, tỉnh Nghệ An** xác định: 2,9 (Hai phẩy chín) kilogram Mực khô trị giá **2.905.000 đồng**.

Đến 16 giờ 30 phút ngày 30/12/2022, **Hồ Sỹ S, Phạm Đăng H** đã đến **Công an huyện D** đầu thú về hành vi “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, gắn số thuê bao 0776.290.759, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Hồ Sỹ S**.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu trắng, gắn số thuê bao 0352.691.344, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Phạm Đăng H3**.

Cáo trạng số 37/VKS - HS ngày 17/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố **Hồ Sỹ S, Phạm Đăng H** về tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**” theo khoản 1 điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo **Hồ Sỹ S** từ 18 đến 24 tháng tù về tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm điểm i, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt bị cáo **Phạm Đăng H** từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, gắn số thuê bao 0776.290.759, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Hồ Sỹ S**; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu trắng, gắn số thuê bao 0352.691.344, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Phan Đăng H3**.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc bị cáo **Hồ Sỹ S**, **Phạm Đăng H** phải bồi thường cho chị **Trần Thị Y** số tiền là 6.040.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo phải trả 3.020.000 đồng. Bị cáo **Hồ Sỹ S** phải bồi thường cho chị **Nguyễn Thị L** số tiền là 3.010.000 đồng; bồi thường cho chị **Phạm Thị H1** số tiền là 5.700.000 đồng.

Về án phí: đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra **công an huyện D**, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện D**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Trong thời gian từ ngày 02/12/2022 đến ngày 25/12/2022, **Hồ Sỹ S** đã dùng thủ đoạn gian dối - lập tài khoản facebook ảo, làm giả việc chuyển khoản, thực hiện 03 vụ lừa mua hàng hoá và đã chiếm đoạt tài sản của chị **Trần Thị Y** trú tại **thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh**, chị **Phạm Thị H1** trú tại **xóm A, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An** và chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1978, trú tại **khối H, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An** với tổng giá trị tài sản là 14.750.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), **Phạm Đăng H** với vai trò giúp sức cho **Hồ Sỹ S** thực hiện

01 vụ lừa đảo với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.040.000 đồng. Hành vi của các bị cáo **Hồ Sỹ S**, **Phạm Đăng H** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng; nhưng hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội; hành vi đó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân nên cần xét xử các bị cáo nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo **Hồ Sỹ S** là người có vai trò chủ mưu, rủ rê, thực hành tích cực và một mình hưởng lợi từ tài sản chiếm đoạt nên bị cáo **S** phải chịu trách nhiệm hình sự chính. Bị cáo **Phạm Đăng H** biết rõ việc bị cáo **S** dùng tài khoản của mình để thực hiện việc lừa đảo nhưng vẫn đồng ý giúp sức, do đó bị cáo **H** cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng.

Tuy nhiên xét, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo **Phạm Đăng H** phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **Hồ Sỹ S** 03 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bị áp dụng tình tiết “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Phạm Đăng H** không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo **Hồ Sỹ S**, bị cáo **Phạm Đăng H** thì cần xét xử mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà các bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường của các bị hại. Do đó, cần buộc các bị cáo bồi thường cho các bị hại, cụ thể: buộc bị cáo **Hồ Sỹ S**, **Phạm Đăng H** phải bồi thường cho chị **Trần Thị Y** số tiền là 6.040.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo phải trả 3.020.000 đồng. Bị cáo **Hồ Sỹ S** phải bồi thường cho chị **Nguyễn Thị L** số tiền là 3.010.000 đồng; bồi thường cho chị **Phạm Thị H1** số tiền là 5.700.000 đồng.

[5]. Xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, gắn số thuê bao 0776.290.759, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Hồ Sỹ S**; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu trắng, gắn số thuê bao 0352.691.344, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Phạm Đăng H3** liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo **Hồ Sỹ S**, **Phạm Đăng H** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Sỹ S** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2022 đến ngày 08/01/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phạm Đăng H** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Phạm Đăng H** cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị trong thời gian chấp hành án treo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo **Hồ Sỹ S**, **Phạm Đăng H** phải bồi thường cho chị **Trần Thị Y** số tiền là 6.040.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo là 3.020.000 đồng.

- Buộc bị cáo **Hồ Sỹ S** phải bồi thường cho chị **Nguyễn Thị L** số tiền 3.010.000 đồng;

- Buộc bị cáo **Hồ Sỹ S** phải bồi thường cho chị **Phạm Thị H1** số tiền 5.700.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền bồi thường thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 tương ứng với số tiền chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu xanh, gắn số thuê bao 0776.290.759, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Hồ Sỹ S**; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11 Pro, màu trắng, gắn số thuê bao 0352.691.344, máy đã qua sử dụng, thu giữ của **Phan Đăng H3**.

*(Vật chứng được lưu trữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu. Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa **Công an huyện D** với Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu ngày 21/03/2023)*

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo **Hồ Sỹ S** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 586.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Buộc bị cáo **Phạm Đăng H** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Công an h. Diễn Châu;
- VKSND h. Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã Diễn Trung;
- Chi cục T.H.A DS h. Diễn Châu;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy